

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA
 Bản án số: 50 /2021/HS-ST
 Ngày: 17/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C- TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tính; Bà Phạm Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trinh Minh Chữ – Thư ký TAND huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:

Ông: Cao Duy Phục - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **TRƯƠNG CÔNG G**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1993 tại: Xã Cẩm Ch, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hoá; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đồng Thanh, Cẩm Ch, Cẩm Thủy, Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 10/12

Tiền án: 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản năm 2020, bị TAND huyện C xử phạt 06 tháng tù; Tiền sự: 01 (một) tiền sự. Ngày 28/3/2020 bị Công an xã Minh Sơn, huyện Ngọc Lặc, Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị lập hồ sơ giáo dục tại xã phường. Họ và tên bố: Trương Công Ngọc; Sinh năm: 1970 (đã chết) Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Táo; Sinh năm: 1971; Chỗ ở hiện nay: Thôn Đồng Thanh, Cẩm Ch, Cẩm Thủy, Thanh Hoá. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Gia đình có 03 người con, G là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị C, sinh năm: 1994 Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo có 01 con Trương Thị Mai Ph; Sinh năm: 2014. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 09/9/2021.

Người bị hại: Bà Hà Thị V – sinh năm 1963 - Thôn Đ, xã Cẩm Ch; huyện C , Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị Ch – Sinh năm 1970

Trú tại : Thôn Tr, xã Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hóa

Ông: Trương Công Ch1 – Sinh năm 1965

Trú tại : Thôn Tr, xã Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hóa

Anh : Trương Công G – sinh năm 1993

Trú tại : Thôn Th, xã C, huyện C, Thanh Hóa

Đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 07/9/2021 Trương Công G – Sinh năm: 1993 cư trú tại thôn Đồng Thanh, Cẩm Ch, huyện C, tỉnh Thanh hóa, đến nhà bà Hà Thị V ở cùng thôn nhằm mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. G đi qua vườn trồng cây gai đến hàng rào làm bằng lưới sắt phía sau nhà bà Viên thì phát hiện thấy hàng rào có chỗ nổi lại thấp có thể đi vào được nên G đã tháo chỗ nổi của hàng rào ra, kéo hàng rào sang một bên, lén lút đi vào vườn rồi đi đến khu chuồng gà của nhà bà V bắt trộm 01 (một) con gà mái lông màu nâu ôm vào bụng, G lấy áo đang mặc trên người trùm kín con gà sau đó đi theo đường đã vào để tẩu thoát. G mang con gà trộm cắp được nêu trên ra chợ Cẩm Ch ở thôn Tr, xã Cẩm Ch bán cho chị Hà Thị Ch – Sinh năm: 1970 cư trú tại thôn Tr, Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hóa; con gà này nặng 1,4kg với giá là 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng). Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, G quay lại nhà bà Viên để tiếp tục trộm cắp tài sản; G đi theo đường cũ vào khu chuồng gà của nhà bà Viên bắt trộm 06 con gà, gồm: 02 con gà mái lông màu vàng; 01 con gà mái lông màu nâu trắng; 01 con gà trống lông màu vàng nâu; 01 con gà trống lông màu vàng và 01 con gà trống chọi lông màu đen trắng, chân chì, da màu đỏ, vùng cổ và vùng đầu không có lông. Số gà này được G bỏ vào một Chiếu bị xác rắn màu trắng nhặt được ở vườn gai rồi dùng một sợi dây màu đen cũng nhặt được ở vườn gai buộc lại sau đó theo đường cũ để tẩu thoát. G đem số gà này đến nhà chị Ch nêu trên để bán; G bán cho chị Ch 05 (năm) con gà trong số đó (trừ con gà trống chọi) với tổng giá tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) mà không tiến hành cân tính trọng lượng gà. Sau khi bán gà cho chị Ch xong, G để lại Ch1 chiếc bị và sợi dây màu đen tại nhà chị Ch và lấy một sợi dây màu đỏ ở khu vực nhà chị Ch để buộc chân con gà trống chọi rồi mang đi. Khi đến nhà ông Trương Công Ch1 – Sinh năm: 1965 ở thôn Tr, xã Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hóa, G để con gà trống chọi ở ngoài đường rồi đi vào nhà hỏi ông Ch1 có mua gà không, ông Ch1 đồng ý mua nên G quay ra lấy con gà trống chọi mang vào bán cho ông Ch1 với giá là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) rồi đi về. Toàn bộ số tiền có được do bán gà nêu trên, G đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 09/9/2021 biết cơ quan công an đang giải quyết vụ việc trên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Trương Công G đã đến Công an xã Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hóa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với bà Hà Thị Ch; anh Trương Công Ch1 và anh Trương Công G khi mua gà của Trương Công G đã không hỏi rõ và không biết về nguồn gốc của số gà này nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngày 16/9/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ctien hành định giá kết luận: 07 (bảy) con gà nêu trên có giá trị tại thời điểm bị Ch1lém đoạt là: 1.056.400đ (Một triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo nêu trong bản cáo trạng là đúng người, đúng tội chỉ vì nghiện ma túy mà bị cáo đi trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy và Ch1 tiêu cá nhân.

Người bị hại vắng mặt tại phiên Tòa, lời khai tại Cơ quan Điều tra thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo lấy của gia đình bà là 07 con gà, tài sản đã được trả lại, nay không yêu cầu bồi thường, đề nghị xét xử bị cáo theo pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo. Anh Ch1 không đề nghị bị cáo phải phân bồi thường số tiền 300.000đ.

Tại bản cáo trạng số 54/2021/CT-VKSCT-TA, ngày 28 /10/2021 của V kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện C xét xử về tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện V kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. V kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về điểm khoản và Điều luật, rút tình tiết tăng nặng đối với bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 về tái phạm nguy hiểm. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Công G phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường: Người bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Công Ch1 không đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 300.000đ nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Thủy; Điều tra viên; V kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa V kiểm sát nhân dân huyện Crút tình tiết tăng nặng đối với bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 về tài phạm nguy hiểm là có cơ sở.

[2] Về sự vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Xét thấy trong quá trình điều tra, đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, xét thấy cần thiết để làm rõ hành vi của các bị cáo sẽ được công bố tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy là đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 07/9/2021 và 24 giờ 45 phút cùng ngày, tại gia đình bà Hà Thị V thôn Đồng Thanh, xã Cẩm Ch, huyện Cbị cáo Trương Công G đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp 07 (Bảy) con gà, trị giá 1.056.400đ (Một triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng) Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của của công dân. Tuy trị giá tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự dưới 2.000.000đ (Hai triệu) nhưng trước khi thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vì vậy hành vi của bị cáo G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a, điểm b khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo là một thanh niên có sức khỏe nhưng lại không chịu khó lao động, lại ham chơi, đua đòi nghiện hút, khi thấy có sơ hở về tài sản của người khác là nảy sinh hành vi phạm tội. Bị cáo đang có 02 tiền sự, 01 tiền án nhưng không lấy đó làm bài học cho mình để sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại đến tài sản của người khác mà còn gây cho dư luận bất bình, nên việc xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Các tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1. Và khoản 2 Điều 51 – BLHS, Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g Điều 52 - BLHS.

Xét tính chất mức độ, hành vi, nhân thân bị cáo, điều luật đã V dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội.

Trong vụ án này, đối với hành vi của bà Hà Thị Ch; anh Trương Công Ch1 và anh Trương Công G khi mua gà của Trương Công G đã không hỏi rõ và không biết về nguồn gốc của số gà này nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Công Ch1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

[6] Về vật chứng trong vụ án: Không có

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Công G, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trương Công G 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2021.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, ghi nhận việc thỏa thuận của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Công Ch1 không đề nghị bồi thường số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo G phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- V kiểm sát nhân dân huyện C;
- Phòng KTNV & THA - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 7 - VSKND Tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện C ;
- Trại tạm giam Công an Thanh Hóa;
- Ch1 cục THA dân sự huyện C;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Vũ Văn Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tính

Phạm Thị Hòa

Vũ Văn Nga

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- V kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy;
- Phòng KTNV & THA - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 7 - VSKND Tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Cẩm Thủy;
- Trại tạm giam Công an Thanh Hóa;
- Ch1 cục THA dân sự huyện Cẩm Thủy;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**HỘI THẨM NHÂN DÂN****CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Ngọc Tính****Phạm Thị Hòa****Vũ Văn Nga**

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- V kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy;
- Phòng KTNV & THA - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 7 - VSKND Tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Cẩm Thủy;
- Trại tạm giam Công an Thanh Hóa;
- Ch1 cục THA dân sự huyện Cẩm Thủy;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**HỘI THẨM NHÂN DÂN****CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Ngọc Tính****Triệu Thị Tình****Vũ Văn Nga****Nơi nhận:**

- Bị cáo; Người bị hại;
- V kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy;
- Phòng KTNV & THA - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 7 - VSKND Tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Cẩm Thủy;
- Trại tạm giam Công an Thanh Hóa;
- Ch1 cục THA dân sự huyện Cẩm Thủy;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Văn Nga